|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH KON TUM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /NQ-HĐND | *Kon Tum, ngày tháng năm 2019* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Về Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án Kè chống lũ lụt, sạt lở**

**các làng đồng bào dân tộc thiểu số dọc sông ĐăkBla trên địa bàn thành phố Kon Tum (*tuyến bờ Bắc - đoạn từ làng KonHraChót đi làng Kon Tum Kơ Nâm, KonKlor 1 và Kon Tum Kơ Pơng*)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

**KHÓA XI KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công và Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016 - 2020;

Căn cứ Công văn số 8472/BKHĐT-TH ngày 13 tháng 11 năm 2019 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư ngân sách nhà nước năm 2020,

Xét Tờ trình số 169/TTr-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án Kè chống lũ lụt, sạt lở các làng đồng bào dân tộc thiểu số dọc sông Đăk Bla trên địa bàn thành phố Kon Tum (*tuyến bờ Bắc - đoạn từ làng KonHraChót đi làng Kon Tum Kơ Nâm, KonKlor 1 và Kon Tum Kơ Pơng*); Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo số 313/BC-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2019 và Báo cáo số 319/BC-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tiếp thu, giải trình ý kiến thảo luận của các Tổ đại biểu, thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thống nhất Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư Dự án Kè chống lũ lụt, sạt lở các làng đồng bào dân tộc thiểu số dọc sông ĐăkBla trên địa bàn thành phố Kon Tum (*tuyến bờ Bắc - đoạn từ làng KonHraChót đi làng Kon Tum Kơ Nâm, KonKlor 1 và Kon Tum Kơ Pơng*)

(Thông tin chi tiết của dự án tại Phụ lục đính kèm)

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kon Tum Khóa XI Kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 06 tháng 12 năm 2019./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Ủy ban Thường vụ Quốc hội;  - Chính phủ;  - Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;  - Ban Công tác đại biểu quốc hội;  - Bộ Kế hoạch và Đầu tư;  - Bộ Tài chính;  - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;  - Thường trực Tỉnh ủy;  - Thường trực HĐND tỉnh;  - Ủy ban nhân dân tỉnh;  - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;  - Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;  - Các Ban HĐND tỉnh;  - Đại biểu HĐND tỉnh;  - Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;  - Thường trực HĐND-UBND các huyện, thành phố;  - Văn phòng Đoàn ĐBQH tỉnh;  - Văn phòng HĐND tỉnh;  - Văn phòng UBND tỉnh;  - Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh;  - Cổng thông tin điện tử tỉnh;  - Báo Kon Tum;  - Đài PT-TH tỉnh;  - Lưu: VT, CTHĐ. | **CHỦ TỊCH**  **Nguyễn Văn Hùng** |

**PHỤ LỤC**

**Thông tin chi tiết về dự án Kè chống lũ lụt, sạt lở các làng đồng bào**

**dân tộc thiểu số dọc sông ĐăkBla trên địa bàn thành phố Kon Tum**

**(*tuyến bờ Bắc - đoạn từ làng KonHraChót đi làng Kon Tum Kơ Nâm,***

***KonKlor 1 và Kon Tum Kơ Pơng*)**

*(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng 12 năm 2019*

*của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

**1. Tên dự án:** Kè chống lũ lụt, sạt lở các làng đồng bào dân tộc thiểu số dọc sông ĐăkBla trên địa bàn thành phố Kon Tum (*tuyến bờ Bắc - đoạn từ làng KonHraChót đi làng Kon Tum Kơ Nâm, KonKlor 1 và Kon Tum Kơ Pơng*).

**2. Dự án nhóm:** B.

**3. Địa điểm thực hiện:** Thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

**4. Mục tiêu đầu tư:**

- Chống lũ lụt, sạt lở các làng đồng bào dân tộc thiểu số dọc bờ Bắc sông Đăk Bla (*đoạn từ làng KonHraChót đi làng Kon Tum Kơ Nâm, KonKlor 1 và Kon Tum Kơ Pơng)* để nhân dân ổn định cuộc sống và giữ được quỹ đất phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

- Khai thác quỹ đất có hiệu quả nhằm phát triển đô thị dọc tuyến kè, tạo cảnh quan môi trường;

- Tạo thêm tuyến đường giao thông mới góp phần phát triển hạ tầng khu vực ven sông.

**5. Quy mô đầu tư:**

- Chiều dài tuyến xây dựng: *Lkè = 4450,0m;* Loại và cấp công trình: Công trình giao thông, công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn, công trình hạ tầng kỹ thuật; cấp công trình: cấp III; Tim tuyến theo tim quy hoạch điều chỉnh; Cao độ đỉnh Kè: 523m.

a. Đoạn Km0+00 đến Km0+100, dài 100m giữ nguyên theo đường bao phía Bắc đã xây dựng *(mặt đường 7m, vỉa hè mỗi bên 5m)*.

b. Đoạn Km0+100 – Km0+800 dài 700m:

- Đầu tư tuyến kè theo tim của quy hoạch điều chỉnh song song với tuyến kè hiện trạng *(Tuyến kè hiện trạng với quy mô mặt cắt ngang 19,1m (gồm mặt đường rộng 8m, vỉa hè hai bên rộng 10,6m và vai kè rộng 0,5m) sử dụng như cơ kè).*

- Mặt cắt ngang:Bề rộng nền đường: Bn=19,1m *(Trong đó; Bề rộng mặt đường: Bm= 8m; Bề rộng vỉa hè: Bvh=5,4+5,2=10,6m (phía sông rộng 5,2m); Bề rộng vai kè phía sông: Bl=0,5m).*

c. Đoạn Km0+800 – Km4+450:

- Chiều dài 3.650m, đầu tư xây dựng mới.

- Mặt cắt ngang:Bề rộng nền đường: Bn=19,1m *(Trong đó; Bề rộng mặt đường: Bm= 8m; Bề rộng vỉa hè: Bvh=5,4+5,2=10,6m (phía sông rộng 5,2m); Bề rộng vai kè phía sông: Bl=0,5m).*

d. Giải pháp kết cấu:

\* Đỉnh kè Kết hợp đường giao thông

- Kết cấu mặt đường: Bê tông nhựa trên lớp móng cấp phối đá dăm; Kết cấu vỉa hè: Lát gạch Terrazzo (40x40x3,2)cm trên lớp vữa M100 dày 3cm và lớp đá dăm dày 10cm theo nguyên tắc đá chèn đá *(lớp Bê tông M150 dày 10cm).*

- Công trình hạ tầng: Hệ thống thoát nước ngang, thoát nước dọc, thoát nước thải, hào kỹ thuật, bó vỉa, hố trồng cây…được thiết kế kết cấu bằng bê tông và bê tông cốt thép.

- Chiếu sáng công lộ: Đèn chiếu sáng và đèn trang trí bố trí dọc vỉa hè.

- Phần kè:

\* Thân kè: Được thiết kế đắp đất đầm chặt γ ≥ 1,5T/m3, phần gia cố chống xói lở bằng tấm lát bê tông M200. Bên dưới bố trí lớp dăm đệm đá (1x2)cm dày 10cm và lớp vải địa kỹ thuật. Phần từ cơ kè đến đỉnh kè trồng cỏ trong khung bê tông đúc sẵn. Cơ kè được bố trí rộng 5,4m. Mặt cơ được đổ lớp bê tông M200 dày 15cm, dưới là lớp cấp phối đá dăm dày 10cm. Mặt cơ được bố trí bồn trồng hoa, trồng cỏ tạo mỹ quan. Mái kè thiết kế m = 2,0.

\* Chân kè: Kết cấu chân kè bằng ống buy bê tông đúc sẵn M200. Chiều cao ống H = 1,5m, đường kính ngoài 1,24m, thành ống dày 12cm. Trong ống buy đổ đá, mặt trên ống buy là tấm nắp đúc sẵn bê tông cốt thép M200 đúc sẵn có đục lỗ giảm áp. Phía ngoài ống buy là lăng thể đổ đá hộ chân *(riêng các đoạn bờ lõm chiều cao ống buy H=2m, phía mặt lăng trụ đổ đá rải thêm một lớp rọ đá gia cố).* Giữa các ống buy đặt thanh chèn bê tông M200. Phần chuyển tiếp giữa chân và mái kè là dầm chân bê tông cốt thép M200 đổ tại chỗ.

*\* Công trình phụ trợ:* Bố trí cống thoát nước D = 2m và cống hộp kích thước (BxH) = (2x2)m tại các hợp thuỷ; Bậc thang lên xuống; Lan can bảo vệ...

**6. Tổng mức đầu tư:** Khoảng 474.358 tỷ đồng.

**7. Nguồn vốn đầu tư:**

- Nguồn dự phòng chung trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020: 200.000 triệu đồng.

- Ngân sách địa phương và huy động khác: 274.358 triệu đồng.